TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2019/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 26 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Số 34E1 đường Nguyễn Văn T, khu phố MT, phường 7, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Số nhà 24/7 ấp 8, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Phạm Thị Kim C số tiền 95.146.000đ (Chín mươi lăm triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền nợ đã mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản, cách thức trả nợ như sau:

+ Ngày 01/4/2020 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

+ Ngày 01/4/2021 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

+ Ngày 01/4/2022 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

+ Ngày 01/4/2023 trả 35.146.000đ (Ba mươi lăm triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 2.378.650đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm năm mươi đồng) nguyên đơn bà Phạm Thị Kim C tự nguyện chịu; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021611 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Phạm Thị Kim C số tiền 350đ (Ba trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0021611 ngày 04/01/2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Văn Phương